

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2024/HS-ST.
Ngày: 25-9-2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Huy Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

- 1, Ông Y Dhiều Hmok.
- 2, Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải.

-Thư ký phiên toà: Ông Thiệu Sỹ Vững – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ tham gia phiên toà: Ông Từ Quốc Quyền – Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2024 tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2024/TLST-HS ngày 09/9/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐST-HS ngày 11/9/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đoàn Đình Q; sinh năm 1973; tại: Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 2, phường Đạt H, thị xã Buôn H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Hùng M (đã chết) và bà Lê Thị M, sinh năm 1940; có vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1975 và 05 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/7/2024, bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1, Ông Phạm Thanh Th, sinh năm 1978 – Chấp hành viên, Chi cục THADS thị xã Buôn H. Nơi cư trú: TDP 3, phường An L, thị xã Buôn H, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt có lý do.

2, Ông Phạm Văn L, sinh năm 1991. Nơi cư trú: TDP 4, phường Thiện A, thị xã Buôn H, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt có lý do.

3, Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975. Nơi cư trú: TDP 2, phường Đạt H, thị xã Buôn H, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

Người làm chứng:

1, Ông Nguyễn Mạnh V, sinh năm 1989. Nơi cư trú: TDP 2, phường An L, thị xã Buôn H, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

2, Ông Lê Ngọc S, sinh năm 1986. Nơi cư trú: TDP 5, phường An B, thị xã Buôn H, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

3, Ông Hoàng Ngọc S, sinh năm 58. Nơi cư trú: TDP 3, phường Đạt H, thị xã Buôn H, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 05/5/2022 Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk tuyên Bản án phúc thẩm số 84/2022/DS-PT với nội dung buộc Đoàn Đình Q, sinh năm 1973 cùng bà Nguyễn Thị T là vợ, cùng trú tại TDP 2, phường Đạt H, thị xã Buôn H, tỉnh Đắk Lắk, phải trả cho Ngân hàng TMCP ĐT&PT Việt Nam – Chi nhánh Buôn Hồ số tiền 898.437.383 đồng (trong đó, nợ gốc 350.000.000 đồng, lãi trong hạn là 397.960.500 đồng, lãi quá hạn 150.476.883 đồng) và án phí dân sự sơ thẩm 38.953.121 đồng. Sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật, Q và bà T không tự nguyện chấp hành nên Ngân hàng TMCP ĐT&PT Việt Nam – Chi nhánh Buôn Hồ đã nộp đơn yêu cầu thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự (THADS) thị xã Buôn Hồ. Sau đó, ngày 27/5/2022 Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ đã ra Quyết định thi hành án số 524/QĐ-CCTHADS buộc Quý và bà Tịnh phải trả cho Ngân hàng TMCP ĐT&PT Việt Nam – Chi nhánh Buôn Hồ số tiền trên. Do đã hết thời hạn tự nguyện thi hành án mà Q và bà T không tự nguyện thi hành án nên ngày 10/10/2022 Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ ra Quyết định thi hành án số 02/QĐ-CCTHADS, về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất.

Ngày 26/10/2022, Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ tiến hành kê biên tài sản là thửa đất cùng ngôi nhà nêu trên và giao cho vợ chồng Quý bảo quản.

Do người được thi hành án, người phải thi hành án không thỏa thuận được giá tài sản kê biên, nên Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ đã ký hợp đồng thẩm định giá tài sản theo quy định của pháp luật với Công ty TNHH thẩm định giá Đam San, kết quả định giá thửa đất và tài sản gắn liền với đất có giá trị là 2.486.804.000 đồng (*Hai tỷ, bốn trăm tám mươi sáu triệu, tám trăm lẻ bốn nghìn đồng*).

Ngày 21/11/2022, Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ đã ra thông báo số 105/TB-CCTHADS, về kết quả thẩm định giá tài sản cho người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu định giá lại tài sản, nhưng hết thời hạn yêu cầu định giá lại, người được thi hành án và người phải thi hành án không có yêu cầu nên Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ đã ký hợp đồng bán đấu giá tài sản với Chi nhánh Công ty

đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum tại Đăk Lăk để bán tài sản kê biên nêu trên của Quý, bà Tịnh.

Ngày 03/10/2023, Chi nhánh Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum tại Đăk Lăk, thông báo về việc có người đăng ký mua tài sản bán đấu giá, nên Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ đã thông báo cho Q, bà T có quyền nhận lại tài sản đấu giá nhưng Q, bà T không thực hiện quyền nhận lại tài sản.

Đến ngày 05/10/2023, Chi nhánh Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum tại Đăk Lăk, đã tổ chức bán đấu giá thành công thửa đất nêu trên với giá 1.471.500.000 đồng (*Một tỷ, bốn trăm bảy mươi một triệu, năm trăm nghìn đồng*) cho anh Phạm Văn L, sinh năm 1991, trú tại TDP 4, phường Thiện A, thị xã Buôn H, tỉnh Đăk Lăk.

Ngày 10/10/2023, Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ ra Thông báo số 18/TB-CCTHADS về kết quả bán đấu giá vào ngày 05/10/2023. Do Quý, bà Tịnh không tự nguyện giao tài sản nên ngày 13/11/2023, Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ ban hành Quyết định về việc cưỡng chế chuyển giao quyền sử dụng đất số 02/QĐ-CCTHADS và Thông báo số 88/TB-ĐTTH về việc cưỡng chế thi hành án cho Q và bà T biết và đồng thời niêm yết Quyết định và Thông báo trên theo quy định. Vào ngày 26/11/2023, Quý đến tại căn nhà số 37 Ngô Thì Nhậm nhìn thấy Quyết định và thông báo được niêm yết tại cổng nên Q đến đọc thì được biết thời gian cưỡng chế chuyển giao quyền sử dụng đất vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 28/11/2023, nên vào khoảng 07 giờ ngày 28/11/2023, Q chuẩn bị 03 cục rơm khô và quần áo cũ các loại, đồng thời lấy 05 lít xăng và 05 lít dầu có sẵn tại nhà đổ chung vào trong 01 cái can nhựa màu xanh, loại can 20 lít rồi chở từ nhà mà Q đang ở tại TDP 2, phường Đat Hiếu, thị xã Buôn Hồ đến tại sân nhà số 37 Ngô Thì Nhậm, thuộc TDP 3, phường Đat Hiếu, thị xã Buôn Hồ. Lúc này, Q khóa cửa cổng lại rồi xách can xăng vào để trong nhà, sau đó Q dùng rơm, quần áo rải xung quanh từ cửa cổng vào đến hiên nhà, rồi Q đứng chờ đoàn cưỡng chế đến. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, Đoàn cưỡng chế do ông Phạm Thanh Th là Chấp hành viên thuộc Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ được phân công chủ trì cùng các thành viên trong đoàn đến thi hành cưỡng chế giao tài sản của vợ chồng Quý theo Quyết định số 02/QĐ-CCTHADS ngày 13/11/2023. Thấy đoàn cưỡng chế đến, Q vào trong nhà xách can đựng xăng, dầu ra rồi tưới lên rơm, quần áo và tưới lên người của mình, sau đó dùng điện thoại quay livestream và nói *“tôi là Đoàn Đình Q ở tại xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội nay tôi chống án tới tận cùng, ban cưỡng chế đứng bên ngoài không dám vào, tao mỗi chai hết rồi, can xăng đây nha”*; ngay sau đó Q cầm can xăng lên ném ra bên ngoài rồi nói tiếp *“đụ mẹ chúng mày tao đốt hết, tất cả tao cho ra cộng đồng mạng hết, chỉ cần cựa một cái là tao đốt, làm không đúng tao đốt chết cùng chúng mày luôn, chúng mày cứ làm việc đi tao không sợ gì nữa, đời tao không còn cái gì nữa. Xăng tao chuẩn bị hết rồi đây, tao chỉ bật một phát thì chúng mày chết với tao, ông Hoàng Thanh S có sai phạm về việc đất đai, bán đấu giá sai phạm đất tao ở huyện Krông Búk vay tiền ở Ngân Hàng có mấy trăm triệu mà không ủy thác ra cho Chi cục thi hành án huyện*

Không Búk để thi hành mà tự thi hành. Đứa nào đựng vào ổ khóa là tao đốt, xăng tao đổ từ trong nhà ra đường rồi chỉ một mồi lửa thôi thì cháy ra tới đó, xăng đổ hết rồi, giờ này tao chấp hết, tao không còn gì nữa”. Lúc này đoàn cưỡng chế yêu cầu Q chấp hành nhưng Q không chấp hành mà cố tình chống đối, cản trở không cho đoàn cưỡng chế vào thực hiện nhiệm vụ. Xét thấy nếu tiếp tục cưỡng chế có thể gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe của thành viên trong đoàn cũng như của Q nên đoàn cưỡng chế đã thông nhất tạm dừng buổi cưỡng chế và lập biên bản ghi nhận vụ việc. Sau khi đoàn cưỡng chế rời đi, Q hốt lại rom, nhặt quần áo, can dùng để đựng xăng và đưa về nhà tại TDP 2, phường Đạt Hiếu, thị xã Buôn Hồ tiêu hủy hết. Đến ngày 26/12/2023, Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ đã tiến hành cưỡng chế và giao tài sản cho anh Phạm Văn L. Sau khi giao tài sản nêu trên cho anh L, ngày 27/12/2023 Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ chuyển giao sổ tiền mà anh L mua trúng đấu giá đối với thửa đất nêu trên để thanh toán hết khoản nợ mà vợ chồng Q đã nợ ngân hàng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung tại bản cáo trạng số 34/CT-VKS, ngày 09/9/2024 truy tố bị cáo Đoàn Đình Q về “Tội không chấp hành án” theo điểm a khoản 2 Điều 380 Bộ luật hình sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 380; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Đình Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết được việc làm của bị cáo là sai trái, bị cáo xin Hội đồng xét xử xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo có điều kiện làm người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung: Ngày 28/11/2023 Đoàn Đình Q đã có hành vi Không chấp hành án, bị cáo chuẩn bị 03 cục rom khô và quần áo cũ các loại, đồng thời lấy 05 lít xăng và 05 lít dầu có sẵn khóa cửa cổng lại rồi xách can xăng vào để trong nhà, sau đó Q dùng rom, quần áo rải xung quanh từ cửa cổng vào đến hiên nhà, rồi Q đứng chờ đoàn cưỡng chế đến. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa

phương, xâm phạm việc hoạt động bình thường của cơ quan hoạt động tư pháp trong việc quản lý Nhà nước và thi hành pháp luật, gây dư luận xấu trong nhân dân, bị cáo coi thường và không chấp hành pháp luật. Trên cơ sở đánh giá lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà sơ thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ truy tố bị cáo Đoàn Đình Q về “*Tội không chấp hành án*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 380 Bộ luật hình sự. Tại Điều luật này quy định như sau:

“1. Người nào có điều kiện mà không chấp hành bản án hoặc quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật mặc dù đã bị áp dụng biện pháp cưỡng chế theo quy định của pháp luật hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này mà còn vi phạm, thì bị phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm:

a) Chống lại chấp hành viên hoặc người đang thi hành công vụ;

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức và biết rõ việc cản trở, có lời nói xúc phạm chấp hành viên, dùng điện thoại phát trực tiếp việc cưỡng chế thi hành án và ý thức coi thường pháp luật, nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ý thức chấp hành pháp luật. Ngoài ra, còn có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Buôn Hồ đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có học vấn thấp và có điều kiện hoàn cảnh khó khăn; hành vi của bị cáo mục đích là đe dọa, chưa gây thiệt hại gì. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo là người có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng trừng trị, răn đe đối với bị cáo.

[3]. Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 380 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Xét thấy bị cáo không thực hiện việc chấp hành án do nhận thức còn hạn chế, sự việc chống đối không gây hậu quả thiệt hại về vật chất do vậy cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Không.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Không có thiệt hại xảy ra và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì, nên không đề cập xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ khoản 2 Điều 380 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Đình Quý phạm “*Tội không chấp hành án*”.

-Căn cứ vào khoản 2 Điều 380; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Đình Q 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đạt Hiếu, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật này.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTUQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Bị cáo Đoàn Đình Q phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Viện kiểm sát ND thị xã Buôn Hồ;
- Cơ quan THAHS CA thị xã Buôn Hồ;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA thị xã Buôn Hồ;
- Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ;
- Bộ phận THAHS TAND thị xã Buôn Hồ;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP;

Đã ký

Nguyễn Huy Vũ